

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Sau khi nghiên cứu đơn khởi kiện về việc: “Tranh chấp hôn nhân gia đình - ly hôn, nuôi con” đề ngày 16 tháng 8 năm 2024 của chị Nguyễn Thị Thanh T.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 07 tháng 11 năm 2024 cùng các tài liệu kèm theo do Hoà giải viên chuyển sang Toà án về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Nguyên đơn:** Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số B, tổ 11, ấp 2, xã M, thành phố C, tỉnh Đ.

- **Bị đơn:** Nguyễn Duy K, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Số 5, tổ 18, ấp Đ, xã T, thành phố C, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 07 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Toà án của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Duy K thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh K thống nhất không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Thi và anh Khang thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị T và anh K thống nhất không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung hoà giải của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- Các đương sự,
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã T, TPCL; (Số 71 ngày 31/10/2018).
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Ong Thị Ngọc Tâm